

Số: 05/NQ-ĐHĐCĐ

Vũng Tàu, ngày 18 tháng 04 năm 2018

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN CNG VIỆT NAM

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần CNG Việt Nam được ĐHĐCĐ thông qua ngày 26/04/2016;
- Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 492032000040 điều chỉnh lần 11, ngày 19/09/2016 của Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, về việc chứng nhận đầu tư dự án CNG Việt Nam;
- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Công ty Cổ phần CNG Việt Nam ngày 18/04/2018.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2017 và kế hoạch SXKD năm 2018. Tỷ lệ tán thành: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội, cụ thể như sau:

1.1. Kết quả hoạt động SXKD năm 2017:

Stt	Các chỉ tiêu chính	Đvt	Cả năm 2017		
			Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
1	Sản lượng khí tiêu thụ	Triệu SM ³	110,0	141,3	128%
-	Miền Nam	Triệu M3	100,0	114,9	115%
-	Miền Bắc	Triệu SM3	10,0	26,4	264%
2	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	980,6	1.324,5	135%
-	Miền Nam	Tỷ đồng	891,9	1.077,9	121%
-	Miền Bắc	Tỷ đồng	88,7	246,6	278%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	101,0	142,4	141%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	80,8	109,3	135%
5	Nộp NSNN	Tỷ đồng	52,3	65,8	126%

1.2. Kế hoạch SXKD năm 2018:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2018
1	Tổng sản lượng CNG	Triệu SM ³	132,0
-	<i>Miền Nam</i>	Triệu SM ³	122,0
-	<i>Miền Bắc</i>	Triệu SM ³	10,0
2	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	1.395,7
-	<i>Miền Nam</i>	Tỷ đồng	1.290,3
-	<i>Miền Bắc</i>	Tỷ đồng	105,4
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	117,9
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	94,3
5	Tỷ lệ LNST/VĐL	%	35
6	Tỷ lệ chia cổ tức/VĐL	%	25
7	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	56,6

Doanh thu và lợi nhuận trước thuế được tính trên cơ sở giá dầu thô Thế giới 55 USD/ thùng, tỷ giá 23.000 VNĐ/USD.

Điều 2: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2017 và kế hoạch năm 2018. Tỷ lệ tán thành: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 3: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của BKS năm 2017 và kế hoạch năm 2018. Tỷ lệ tán thành: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 4: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã kiểm toán. Tỷ lệ tán thành: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 5: Thông qua Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018. Tỷ lệ tán thành: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội, cụ thể như sau:

5.1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Diễn giải	Thực hiện năm 2017	
		Tỷ lệ (%)	Thành tiền
I	Lợi nhuận (sau thuế)		134,774,697,581
1	Lợi nhuận năm trước chưa chia		25,522,909,790
2	Lợi nhuận năm nay		109,251,787,791
II	Phân bổ lợi nhuận		75,493,571,962

1	Cổ tức 15% vốn điều lệ	15%	40,500,000,000
2	Quỹ Đầu tư phát triển (ĐTPT)	20%	21,850,357,558
3	Quỹ khen thưởng phúc lợi		12,643,214,404
4	Quỹ thưởng Ban điều hành		500,000,000
III	Lợi nhuận chưa phân phối chuyển sang năm sau		59,281,125,619

5.2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Diễn giải	Kế hoạch năm 2018	
		Tỷ lệ (%)	Thành tiền
I	Lợi nhuận (sau thuế)		153,611,753,984
1	Lợi nhuận năm trước chưa chia		59,281,125,619
2	Lợi nhuận năm nay		94,330,628,365
II	Dự kiến phân bổ lợi nhuận		83,199,540,800
1	Cổ tức 25% vốn điều lệ	25%	67,500,000,000
2	Quỹ Đầu tư phát triển (ĐTPT)		
3	Quỹ khen thưởng phúc lợi		15,199,540,800
4	Quỹ thưởng Ban điều hành		500,000,000
III	Lợi nhuận chưa phân phối chuyển sang năm sau		70,412,213,184

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xem xét, phê duyệt điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2018 khi giá dầu có thay đổi so với dự kiến và quyết định tạm ứng cổ tức tùy thuộc vào tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

Điều 6: Thông qua Báo cáo tiền lương, thù lao HĐQT, BKS và GD năm 2017 và kế hoạch năm 2018. Tỷ lệ tán thành: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- 6.1. Tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT, BKS và GD thực hiện năm 2017: 5.197.301.547 đồng.
- 6.2. Tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT, BKS và GD năm 2018: 5.437.732.621 đồng.

- Điều 7:** Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam là đơn vị kiểm toán năm 2018 và Công ty Kiểm toán KPMG Việt Nam là đơn vị kiểm toán dự bị cho CNG Việt Nam trong trường hợp Công ty TNHH Deloitte Viet Nam không đáp ứng kịp tiến độ do CNG Việt Nam đưa ra (bao gồm: Soát xét báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2018 và kiểm toán báo cáo tài chính kết thúc năm 2018). Tỷ lệ tán thành: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Điều 8:** Thông qua việc bầu lại thành viên Hội đồng quản trị đối với Bà Lê Thị Thu Giang. Tổng số phiếu bầu chiếm 89,42% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Điều 9:** Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ Phần CNG Việt Nam. Tỷ lệ tán thành: 98,77% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Điều 10:** Thông qua Tờ trình ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty của Công ty Cổ phần CNG Việt Nam. Tỷ lệ tán thành: 98,77% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Điều 11:** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký, các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty và các cổ đông của Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 11;
- BKS;
- Lưu VT; HDQT.04.

**T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Nguyễn Thị Hồng Hải

Số: 06/2018/BB-ĐHĐCĐ

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN CNG VIỆT NAM

I. Tên Công ty, Giấy chứng nhận đầu tư, thời gian, địa điểm họp:

- Tên Công ty: Công ty Cổ phần CNG Việt Nam (CNG Viet Nam).
- Trụ sở chính: Đường số 15 – KCN Phú Mỹ 1 – Thị trấn Phú Mỹ - Huyện Tân Thành - BRVT.
- Địa chỉ giao dịch: Lầu 7 - Gas Tower – Số 61B – Đường 30/4 – Phường Thắng Nhất- Tp. Vũng Tàu.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (sửa đổi lần 11) ngày 12/04/2016.
- Thời gian: Bắt đầu lúc 08 giờ 30, thứ 4 ngày 18/04/2018.
- Địa điểm: Khách sạn Malibu – Số 263 Lê Hồng Phong – Phường Thắng Tam – TP. Vũng Tàu.

II. Nội dung và chương trình nghị sự:

1. Báo cáo của Ban Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017, và kế hoạch năm 2018;
2. Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2017 và kế hoạch năm 2018.
3. Báo cáo kết quả hoạt động của BKS năm 2017 và kế hoạch năm 2018.
4. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã kiểm toán.
5. Tờ trình trích lập các quỹ, phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2017 và kế hoạch năm 2018.
6. Tờ trình tiền lương, thù lao HĐQT, BKS và Giám đốc năm 2017 và kế hoạch năm 2018.
7. Tờ trình về việc chọn đơn vị kiểm toán năm 2018.
8. Tờ trình về việc bầu thành viên Hội đồng quản trị.
9. Tờ trình về việc Sửa đổi điều lệ Công ty.
10. Tờ trình về việc Thông qua Quy chế quản trị Công ty.

III. Thành phần tham dự:

- Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Hữu Xuân – Trưởng Phòng KTĐT của CNG Việt Nam thay mặt cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông như sau:
Vào lúc 8h40 ngày 18/04/2018, có 43 cổ đông và người đại diện cổ đông có mặt, nắm giữ 15.367.287 cổ phần, tương đương 56.91% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết và tuyên bố đủ điều kiện tiến hành cuộc họp ĐHĐCĐ theo quy định của Luật doanh nghiệp hiện hành (*Biên bản thẩm tra tư cách đại biểu đính kèm*).

- Về phía khách mời:
- + Các đồng chí lãnh đạo của Tổng Công Ty Khí Việt Nam – CTCP.
- + Đại diện Công Ty TNHH Deloitte Việt Nam.

IV. Diễn biến cuộc họp:

1. Đại hội đã biểu quyết nhất trí 100% thông qua Quy chế làm việc của Đại hội.
2. Đại hội đã biểu quyết nhất trí 100% cử các ông/bà có tên sau đây vào Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu của Đại hội:

Đoàn chủ tịch:

- Bà Nguyễn Thị Hồng Hải - Chủ tịch HĐQT;
- Ông Vũ Văn Thực - Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc.

Ban thư ký:

- Bà Võ Thị Thu Sương - Thư ký công ty kiêm PP.KHĐT
- Bà Hoàng Thị Hoài - Chuyên viên KHĐT

Ban kiểm phiếu:

- Ông Nguyễn Hữu Xuân - TP. KTĐT - Trưởng ban
- Bà Hàn Thị Thu Hà - PP. KHKD - Ủy viên kiêm thư ký
- Ông Nguyễn Khắc Hoàng - CV. TCHC - Ủy viên

3. Đại hội đã biểu quyết nhất trí 100% thông qua Chương trình nghị sự của Đại hội.
4. Ông Vũ Văn Thực – Giám đốc CNG VN trình bày Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2017 và kế hoạch năm 2018.
5. Bà Nguyễn Thị Hồng Hải – Chủ tịch HĐQT CNG VN trình bày lần lượt các báo cáo, Tờ trình.
 - Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2017 và kế hoạch năm 2018.
 - Tờ trình về việc bầu thành viên Hội đồng quản trị.
 - Tờ trình về việc Sửa đổi điều lệ Công ty.
 - Tờ trình về việc Thông qua Quy chế quản trị Công ty.
6. Bà Phan Thị Kim Thoa – Trưởng Ban kiểm soát trình bày:
 - Báo cáo kết quả hoạt động của BKS năm 2017 và kế hoạch năm 2018.
 - Tờ trình về việc chọn đơn vị kiểm toán năm 2018.
7. Ông Nguyễn Mạnh Hùng – Kế toán trưởng CNG VN trình bày lần lượt các Tờ trình:
 - Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã kiểm toán.
 - Tờ trình trích lập các quỹ, phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2017 và kế hoạch năm 2018.
 - Tờ trình tiền lương, thù lao HĐQT, BKS và Giám đốc năm 2017 và kế hoạch năm 2018.
8. Kết quả biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội:
 - 8.1. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 và kế hoạch năm 2018, cụ thể:
 - a. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017:

Stt	Các chỉ tiêu chính	Đvt	Cả năm 2017		
			Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
1	Sản lượng khí tiêu thụ	Triệu SM ³	110,0	141,3	128%
-	Miền Nam	Triệu SM ³	100,0	114,9	115%
-	Miền Bắc	Triệu SM ³	10,0	26,4	264%
2	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	980,6	1.324,5	135%
-	Miền Nam	Tỷ đồng	891,9	1.077,9	121%
-	Miền Bắc	Tỷ đồng	88,7	246,6	278%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	101,0	142,4	141%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	80,8	109,3	135%
5	Nộp NSNN	Tỷ đồng	52,3	65,8	126%

b. Kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2018:

Doanh thu và lợi nhuận trước thuế được tính trên cơ sở giá dầu thế giới năm 2018 là 55 USD/thùng, giá dầu FO bán lẻ tại Việt Nam là 11.124 đồng/kg (chưa bao gồm thuế GTGT); Tỷ giá 23.000 đồng/USD.

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2018
1	Tổng sản lượng CNG	Triệu SM ³	132,0
-	Miền Nam	Triệu SM ³	122,0
-	Miền Bắc	Triệu SM ³	10,0
2	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	1.395,7
-	Miền Nam	Tỷ đồng	1.290,3
-	Miền Bắc	Tỷ đồng	105,4
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	117,9
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	94,3
5	Tỷ lệ LNST/VĐL	%	35
6	Tỷ lệ chia cổ tức/VĐL	%	25
7	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	56,6

DHĐCD đã thông qua với kết quả biểu quyết như sau:

Kết quả	Tổng số phiếu biểu quyết	Trong đó			
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến	Không hợp lệ
Số phiếu	55	55	0	0	0
Đại diện cho	17.874.611	17.874.611	0	0	0
Đạt tỷ lệ (%)	100	100	0	0	0

8.2. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2017 và kế hoạch năm 2018:
ĐHĐCĐ đã thông qua với kết quả biểu quyết như sau:

Kết quả	Tổng số phiếu biểu quyết	Trong đó			
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến	Không hợp lệ
Số phiếu	55	55	0	0	0
Đại diện cho	17.874.611	17.874.611	0	0	0
Đạt tỷ lệ (%)	100	100	0	0	0

8.3. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của BKS năm 2017 và kế hoạch năm 2018:
ĐHĐCĐ đã thông qua với kết quả biểu quyết như sau:

Kết quả	Tổng số phiếu biểu quyết	Trong đó			
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến	Không hợp lệ
Số phiếu	55	55	0	0	0
Đại diện cho	17.874.611	17.874.611	0	0	0
Đạt tỷ lệ (%)	100	100	0	0	0

8.4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã kiểm toán với kết quả biểu quyết như sau:

Kết quả	Tổng số phiếu biểu quyết	Trong đó			
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến	Không hợp lệ
Số phiếu	55	55	0	0	0
Đại diện cho	17.874.611	17.874.611	0	0	0
Đạt tỷ lệ (%)	100	100	0	0	0

8.5. Thông qua Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018, cụ thể:

a. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Diễn giải	Thực hiện năm 2017	
		Tỷ lệ (%)	Thành tiền
I	Lợi nhuận (sau thuế)		134,774,697,581

1	Lợi nhuận năm trước chưa chia		25,522,909,790
2	Lợi nhuận năm nay		109,251,787,791
II	Phân bổ lợi nhuận		75,493,571,962
1	Cổ tức 15% vốn điều lệ	15%	40,500,000,000
2	Quỹ Đầu tư phát triển (ĐTPT)	20%	21,850,357,558
3	Quỹ khen thưởng phúc lợi		12,643,214,404
4	Quỹ thưởng Ban điều hành		500,000,000
III	Lợi nhuận chưa phân phối chuyển sang năm sau		59,281,125,619

b. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Diễn giải	Kế hoạch năm 2018	
		Tỉ lệ (%)	Thành tiền
I	Lợi nhuận (sau thuế)		153,611,753,984
1	Lợi nhuận năm trước chưa chia		59,281,125,619
2	Lợi nhuận năm nay		94,330,628,365
II	Dự kiến phân bổ lợi nhuận		83,199,540,800
1	Cổ tức 25% vốn điều lệ	25%	67,500,000,000
2	Quỹ Đầu tư phát triển (ĐTPT)		
3	Quỹ khen thưởng phúc lợi		15,199,540,800
4	Quỹ thưởng Ban điều hành		500,000,000
III	Lợi nhuận chưa phân phối chuyển sang năm sau		70,412,213,184

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xem xét, phê duyệt điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2018 khi giá dầu có thay đổi so với dự kiến và quyết định tạm ứng cổ tức tùy thuộc vào tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

ĐHĐCĐ đã thông qua với kết quả biểu quyết như sau:

Kết quả	Tổng số phiếu biểu quyết	Trong đó			
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến	Không hợp lệ

Số phiếu	55	55	0	0	0
Đại diện cho	17.874.611	17.874.611	0	0	0
Đạt tỷ lệ (%)	100	100	0	0	0

8.6. Thông qua Tờ trình tiền lương, thù lao HĐQT, BKS và GD năm 2017 và kế hoạch năm 2018.

- Tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT, BKS và GD thực hiện năm 2017: 5.197.301.547 đồng.
- Tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT, BKS và GD năm 2018: 5.437.732.621 đồng.

ĐHĐCĐ đã thông qua với kết quả biểu quyết như sau:

Kết quả	Tổng số phiếu biểu quyết	Trong đó			
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến	Không hợp lệ
Số phiếu	55	55	0	0	0
Đại diện cho	17.874.611	17.874.611	0	0	0
Đạt tỷ lệ (%)	100	100	0	0	0

8.7. Thông qua Tờ trình về việc chọn đơn vị kiểm toán năm 2018:

- a. Chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam là đơn vị kiểm toán năm 2018 (bao gồm: Soát xét báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2018 và kiểm toán báo cáo tài chính kết thúc năm 2018) cho Công ty Cổ phần CNG Việt Nam.
- b. Chọn Công ty Kiểm toán KPMG Việt Nam là đơn vị kiểm toán dự bị cho CNG Việt Nam trong trường hợp Công ty TNHH Deloitte Viet Nam không đáp ứng kịp tiến độ do CNG Việt Nam đưa ra.

ĐHĐCĐ đã thông qua với kết quả biểu quyết như sau:

Kết quả	Tổng số phiếu biểu quyết	Trong đó			
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến	Không hợp lệ
Số phiếu	55	55	0	0	0
Đại diện cho	17.874.611	17.874.611	0	0	0
Đạt tỷ lệ (%)	100	100	0	0	0

8.8. Thông qua Tờ trình bầu lại thành viên HĐQT độc lập:

ĐHĐCĐ đã thông qua với kết quả biểu quyết như sau:

Kết quả	Tổng số phiếu biểu quyết	Trong đó			
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến	Không hợp lệ
Số phiếu	55	55	0	0	0
Đại diện cho	17.874.611	17.874.611	0	0	0
Đạt tỷ lệ (%)	100	100	0	0	0

Kết quả bầu lại thành viên Hội đồng quản trị độc lập đối với Bà Lê Thị Thu Giang; Sinh ngày 24/03/1973; số CMND 273486009 do Công An Bà Rịa – Vũng Tàu cấp ngày 02/04/2009; Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán giữ chức thành viên HĐQT Công Ty Cổ Phần CNG Việt Nam như sau:

Kết quả	Tổng số phiếu bầu	Số phiếu tán thành
Số phiếu	55	45
Đại diện cho	17.874.611	15.984.323
Đạt tỷ lệ (%)	100	89,42

8.9. Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ Phần CNG Việt Nam

ĐHĐCĐ đã thông qua với kết quả biểu quyết như sau:

Kết quả	Tổng số phiếu biểu quyết	Trong đó			
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến	Không hợp lệ
Số phiếu	55	52	3	0	0
Đại diện cho	17.874.611	17.655.161	219.450	0	0
Đạt tỷ lệ (%)	100	98,77	1,23	0	0

8.10. Thông qua Tờ trình ban hành Quy chế nội về bộ quản trị Công ty của Công ty Cổ Phần CNG Việt Nam.

ĐHĐCĐ đã thông qua với kết quả biểu quyết như sau:

Kết quả	Tổng số phiếu biểu quyết	Trong đó			
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến	Không hợp lệ
Số phiếu	55	52	3	0	0
Đại diện cho	17.874.611	17.655.161	219.450	0	0
Đạt tỷ lệ (%)	100	98,77	1,23	0	0

8.11. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần CNG Việt Nam.

Đại hội đã nghe bà Võ Thị Thu Sương thay mặt Ban Thư ký đọc Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018. Kết quả biểu quyết như sau:

Kết quả	Tổng số phiếu biểu quyết	Trong đó			
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến	Không hợp lệ
Số phiếu	55	55	0	0	0
Đại diện cho	17.874.611	17.874.611	0	0	0
Đạt tỷ lệ (%)	100	100	0	0	0

Cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2018 bế mạc lúc 11h30 ngày 18/4/2018.

Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý ngang nhau.

ĐOÀN CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Hồng Hải



Vũ Văn Thực

BAN THƯ KÝ



Võ Thị Thu Sương



Hoàng Thị Hoài